

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 116/2022/HS-ST

Ngày: 11/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thu Hiền

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy

Ông Lưu Xuân Giới

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Nhân- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2022/TLST-HS ngày 17/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **106/QĐXXST-HS ngày 31/10/2022 đối với bị cáo:**

Hoàng Mỹ L; tên gọi khác: không; sinh ngày: 01/8/1999, tại Đông Triều, Quảng Ninh; nơi ĐKKTT: thôn Lâm Xá 4, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: thôn Thượng Thông, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B (đã chết) và bà Ngô Thị Q; chồng: Nguyễn Mạnh T và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: ngày 22/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 28/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 21 tháng tù, ngày 04/3/2021 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; nhân thân: ngày 29/10/2018, bị Công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo đầu thú ngày 02/8/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

* Bị hại: chị Trần Thị T; sinh năm: 1994; nơi cư trú: thôn Tân Lập, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; có đơn xin vắng mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Ngô Thị Q; sinh năm: 1981; nơi ĐKKHKT: thôn Lâm Xá 4, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: thôn 1, xã N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Anh Nguyễn Mạnh T; sinh năm: 1994; nơi cư trú: thôn Thượng Thông, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; có đơn xin vắng mặt.

* Người làm chứng: bà Ngô Thị C; sinh năm: 1967; nơi cư trú: thôn Tân Lập, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 02/8/2022, Hoàng Mỹ L điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision biên kiểm soát 14Z1- 41855 đi từ nhà trọ của L ở thôn Thượng Thông, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, mục đích tìm nhà có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày L đi qua nhà đồng thời là quán cắt tóc, gội đầu của gia đình chị Trần Thị T, sinh năm 1994 ở thôn Tân Lập, xã Hồng Thái Đông, thấy cửa mở, L đi xe mô tô qua khoảng 05m sau đó dựng xe ở rìa đường và đi bộ quay lại vào trong nhà thấy không có người trông coi. L đi vào trong phòng khách thì phát hiện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 của chị T để trên bậc cầu thang, L lấy chiếc điện thoại trên, thấy bên trong ốp điện thoại có 900.000đồng. Sau khi lấy được tài sản, L cầm điện thoại đi ra ngoài và điều khiển xe mô tô đi về. L đã tiêu xài hết số tiền 500.000đồng, còn lại 400.000 đồng. Đến chiều cùng ngày L đã đến Công an xã Hồng Thái Đông đầu thú và giao nộp số tiền và điện thoại đã trộm cắp được.

Tại bản kết luận định giá số 16/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đông Triều, kết luận: Chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A54 và ốp điện thoại có trị giá là 3.515.000 (ba triệu năm trăm mười lăm nghìn) đồng.

Bị cáo Hoàng Mỹ L khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Bị hại chị Trần Thị T khai: ngày 02/8/2022, L vào nhà chị lấy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 và số tiền 900.000 đồng chị để trong ốp điện thoại. Chị đã được Cơ quan công an trả lại điện thoại và số tiền 400.000 đồng. Mẹ L là chị Ngô Thị Q đã bồi thường cho chị số tiền 1.000.000 đồng. Đến nay chị không yêu cầu bồi thường gì thêm, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Q khai: chị là mẹ của Hoàng Mỹ L. Quá trình tạm giam, L đã tác động để chị bồi thường cho chị T số tiền 1.000.000 đồng. Chị không yêu cầu L phải trả chị số tiền này.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mạnh T khai: anh là chồng của Hoàng Mỹ L. Xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS 14Z1-418.55 là tài sản hợp pháp của anh, anh không biết vợ anh sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Đến nay, anh đã được cơ quan công an trả lại xe và anh không có ý kiến gì.

Người làm chứng bà Ngô Thị C khai: bà là hàng xóm của chị Trần Thị T. khoảng 08 giờ ngày 02/8/2022, bà được chị T kể chuyện bị mất điện thoại và số tiền 900.000 đồng. Do nhà bà lắp camera, nên chị T nhờ kiểm tra thì thấy vào 07 giờ 28 phút ngày 02/8/2022 có một người phụ nữ vào nhà chị T, khoảng 02 phút sau đi ra và điều khiển xe máy ra Quốc lộ 18. Sau đó, chị T đến cơ quan Công an trình báo sự việc.

Bản Cáo trạng số 118/CT-VKS-ĐT ngày 14/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Hoàng Mỹ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt Hoàng Mỹ L từ 12 đến 15 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2022.

- Hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại chị Trần Thị T đã được bồi thường và không có yêu cầu gì thêm, nên không đề cập.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Q không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Mỹ L khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Bản ảnh hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thị xã Đông Triều, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, tại thôn Tân Lập, xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Mỹ L có hành vi trộm cắp một chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A54 (có ốp điện thoại) trị giá 3.515.000 đồng và số tiền 900.000 đồng của chị Trần Thị T, tổng giá trị tài sản L đã trộm cắp là 4.415.000 (bốn triệu bốn trăm mười lăm nghìn) đồng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: năm 2018, bị cáo bị Công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có tiền án nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo L sau khi phạm tội ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, tác động gia đình bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, làm mất trật tự trị an, tạo nên tâm lý bất an, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có 01 tiền án, ngoài ra nhân thân còn bị xử phạt hành chính năm 2018 đều về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng đạo đức, trở thành người có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản”, thể hiện ý thức cải tạo của bị cáo kém, nên cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, tác động gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên cũng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại chị Trần Thị T số tiền 1.000.000 đồng, chị T không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: điện thoại nhãn hiệu Oppo A54 và số tiền 400.000 đồng đã được cơ quan điều tra trả cho bị hại chị Trần Thị T, xe máy Honda Vision BKS 14Z1-418.55 đã trả cho anh Nguyễn Mạnh T. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đến nay chị T, anh Tùng không ý kiến gì, nên không đề cập giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Mỹ L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Hoàng Mỹ L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt 02/8/2022.

2. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Hoàng Mỹ L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Q. Bị cáo và chị Ngô Thị Q có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mạnh T. Bị hại và anh Tùng có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND, CA tx. Đông Triều;
- Chi cục THADS tx. Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hiền

